Ngày soạn:

## Ngày dạy:

Tiết 22 ***LUYỆN TẬP***

**I.MỤC TIÊU:**

***1-Kiến thức:*** Củng cố các kiến thức về khái niệm hàm số bậc nhất, nhận biết được hàm số đồng biến, hàm số nghịch biến.

***2-Kĩ năng:*** HS vận dụng được tính chất của hàm số bậc nhất để nhận biết hàm số bậc nhất đồng biến, nghịch biến , vẽ đồ thị hàm số, giải bài tóan liên quan.

***3-Thái độ:*** Cẩn thận trong tính toán và biến đổi căn thức.

***4.Năng lực:***

**Năng lực chung:** Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sáng tạo, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, báo cáo

**Năng lực chuyên biệt :** tính toán, tư duy, logic.

**II.CHUẨN BỊ :**

***1- Chuẩn bị của giáo viên:***

- *Đồ dùng dạy học :* BP1: mặt phẳng tọa độ; BP­2: bài tập 14, BP­3: kiểm tra bài cũ.

*- Phương án tổ chức tiết dạy:* Hoạt động nhóm. .Nêu và giải quyết vấn đề

***2- Chuẩn bị của học sinh*** :

- Nội dung kiến thức : Chuẩn bị bài tập ở nhà, nắm vững các kiến thức cần vận dụng,

- Dụng cụ học tập : Thước thẳng ,bảng nhóm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

***1. Ổn định tổ chức* (Thời gian: 1 phút)**

***2. Kiểm tra bài cũ*: lồng ghép trong tiết dạy**

***3. Bài mới (44 phút)***

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5ph)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***HOẠT ĐỘNG CÙA THẤY*** | ***HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ*** | ***NỘI DUNG*** |
| Cho hàm số:  a) y = 2x  b)  c)  - Hàm số nào là hàm số bậc nhất?  - Hàm số nào đồng biến, hàm số nào nghịch biến.? | - 1 HS lên bảng làm - Cả lớp làm vào phiếu |  |

*- Gọi HS nhận xét , bổ sung- GV nhận xét, bổ sung , đánh giá , ghi điểm*

GV: Vận dụng tính chất của hàm số bậc nhất để giải một số dạng toán liên quan.

**B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** | **NỘI DUNG** |
| ***Hoạt động 1 : Dạng bài tập nhận biết hàm số bậc nhất*** | | |
| ***Bài 1*** *( Bài 6 SBT.tr57)*  *Trong các hàm số sau hàm số nào là hàm số bậc nhất? Xác định hệ số a, b. hàm số nào đồng biến? Hàm số nào nghịch biến?*  *a)*  *b) y = 5 – 2x2*  *c)*  *d)*  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm giải bài tập 6.  ***-*** Yêu cầu HS nhóm khác nhận xét kết quả của nhóm.bạn  - Nhận xét, bổ sung  - Chốt lại :  Hàm số y = ax + b ()  nếu a > 0 => hàm số đồng biến  nếu a <0 => hàm số nghịch biến  Áp dụng tìm điều kiện để hàm số đồng biến, nghịch biến. | - Các nhóm hoạt động  + Các hàm số bậc nhất:    + Các hàm số đồng biến:      + Hàm số nghịch biến: | ***Bài 1*** *( Bài 6 SBT.tr57)*  ***+*** Các hàm số bậc nhất:  + Các hàm số đồng biến:  c)  d)  + Các hàm số nghịch biến:  a) |
| ***Hoạt động 2 : Dạng bài tập thông hiểu*** | | |
| ***Bài 2*** *( Bài 7 SBT.tr57)*  *Cho hàm số bậc nhất*  *y = (m + 1)x + 5*  *a) Tìm giá trị m để hàm số y là hàm số đồng biến.*  *b) Tìm giá trị m để hàm số y là hàm số nghịch biến.*  - Cho biết hệ số a của hàm số  y = (m + 1)x + 5  - Hàm số y = (m + 1)x + 5  đồng biến khi nào ? nghịch biến.khi nào?  ***Bài 3*** *( Bài 12 SGK.tr 48)*  *Cho hàm số: y = ax + 3.*  *Tìm hệ số a, biết rằng khi*  *x = 1 thì y = 2,5.*  - Khi biết giá trị của biến x và giá trị hàm số y làm thế nào để tìm a? | a = m + 1  - hàm số đồng biến : a > 0  => m + 1 > 0  => m > -1  - hàm số nghịch biến: a < 0  => m + 1< 0  => m < -1  - Khi biết giá trị biến x và gía trị hàm số của y.Ta thay các giá trị vào hàm số y = ax + 3 rồi tính a | ***Bài 2*** *( Bài 7 SBT.tr57)*  + Hàm số *y = (m + 1)x + 5*  đồng biến khi và chỉ khi  a > 0  m + 1 > 0  m > -1  + Hàm số  *y = (m + 1)x + 5*  nghịch biến khi và chỉ khi  a < 0  m + 1 < 0  m < -1  ***Bài 3*** *( Bài 12 SGK.tr 48)*  Cho hàm số y = ax + 3  Khi x = 1; y = 2,5  Ta có: 2,5 = a.1 + 3  2, 5 = a + 3  a = 2,5 – 3  a = - 0,5 |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | | |
| ***Bài 4*** *( Bài 14 SGK.tr 48)*  - Treo bảng phụ nêu nội dung  *Cho hàm số:*  *a) Hàm số trên là hàm số đồng biến hay nghịch biến trên R? Vì sao?*  *b) Tính giá trị của y khi*  *x =*  *c) Tính giá trị của x khi .*  - Gợi ý : Với  Hãy cho biết a = ?  - So sánh a với 0 rồi kết luận hàm số đồng biến hay nghịch biến.  - Hãy thay x =  vào hàm số rồi tính y = ?  - Gọi HS lên bảng trình bày , cả lớp cùng làm bài vào vở  - Yêu cầu vài HS nhậ xét , bổ sung, sửa chữa  - Thay vào hàm số rồi tính x = ?  - Gọi HS lên bảng trình bày , cả lớp cùng làm bài vào vở  - Nhận xét, bổ sung  ***Bài 4*** *(Bài 11 SGK)*  *Biểu diễn các điểm sau lên mặt phẳng tọa độ A(-3;0); B(-1;1); C(0;3); D(1;1); E(3;0)...*  ***-*** Làm thế nào để biểu diễn tọa độ của các điểm trên cùng mặt phẳng tọa độ.  - Treo bảng phụ có vẽ sẵn hệ trục tọa độ yêu cầu HS biểu diễn tọa độ các điểm trên mặt phẳng tọa độ.  - Gọi vài HS lần lượt biểu diễn.  - Biểu diễn tọa độ của một điểm lên mặt phẳng tọa độ giúp ta có thể biểu diễn tập hợp các điểm là  đồ thị của hàm số cho trước. | - Ta có  < 0  Vậy hàm số nghịch biến trên R.  - HS.TB lên bảng thực hiện  Thay x =  vào hàm số  ta có:...  - HS.TBK lên bảng thực hiện  Tahy  vào hàm số  ta có  ...... | ***Bài 4*** *( Bài 14 SGK.tr 48)*  a)  Với  ta có:  < 0  Vậy hàm số đã cho nghịch biến.trên R  b)  Thay x =  vào hàm số  Ta có    c) Thay  vào hàm số  Ta có :    ***Bài 4*** *(Bài 11 SGK)* |
| **D. HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG (3p)** | | |
| ***- Ra bài tập về nhà:***  + Làm bài tập 13 SGK; Bài 8 10;11SBT tr57,58  + HD: Bài tập 13 SGK: Với giá trị nào của m thì mỗi hàm số sau là hàm số bậc nhất.    ***a) b)***  Theo định nghĩa hàm số bậc nhất có dạng y = ax + b ()  Vậy  là hàm số bậc nhất.    Câu b) Làm tương tự như câu a. Chú ý  và | - HS lắng nghe và ghi chép | + Làm bài tập 13 SGK; Bài 8 10;11SBT tr57,58  ***-*** Chuẩn bị bài mới:  + Ôn lại các kiến thức về hàm số bậc nhất    + Chuẩn bị thước,máy tính bỏ túi.- Đọc nghiên cứu trước §3 |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM-BỔ SUNG:**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |